TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 508/2026/QĐST-HNGĐ	*TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 673/2026/TLST - HN ngày 14 tháng 5 năm 2026, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị Thu V, sinh năm 1964.

Địa chỉ thường trú: Đường N, phường A (cũ là Phường H, Quận E), Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông Võ Đức C, sinh năm 1961.

Địa chỉ thường trú: Đường N, phường A (cũ là Phường H, Quận E), Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào Điều 55 và Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Thu V và ông Võ Đức C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Lê Thị Thu V và ông Võ Đức C có 01 (một) người con chung tên Võ Hoàng Huyền T (nữ), sinh ngày 07 tháng 8 năm 1988, hiện đã trưởng thành, Tòa án không xem xét.

- Về tài sản chung: Bà Lê Thị Thu V và ông Võ Đức C tự khai không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về nợ chung: Bà Lê Thị Thu V và ông Võ Đức C tự khai không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm về hôn nhân và gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do bà Lê Thị Thu V tự nguyện chịu, được trừ vào tiền tạm ứng án phí mà bà Lê Thị Thu V đã nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0030032 ngày 14 tháng 5 năm 2026 của Thi hành án dân sự Thành phố H. Trả lại tiền chênh lệch án phí là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) cho bà Lê Thị Thu V ngay sau khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 3 - TP.HCM;
- Thi hành án dân sự TP.HCM;
- UBND xã V, tỉnh Đồng Tháp (Giấy chứng nhận kết hôn quyển số 01/KH, số 094, đăng ký ngày 21/01/1987 tại UBND xã V, huyện C, tỉnh Tiền Giang);
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Hà Như Oanh